
Bản án số: 85/2022/HSST

Ngày: 17/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Huỳnh Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Quý N (Tên gọi khác: không có), sinh ngày: 20/4/1975 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 3/31 Thích Quảng Đức, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: K109/H30/2 Phạm Như Xương, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Quý P, sinh năm 1955 (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1954; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ con;

Tiền án:

Ngày 22/4/2004: Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”;

Ngày 28/9/2006: Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”;

Ngày 17/5/2016: Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số: 40/2016/HSST.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/01/1997: Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù giam về tội “*Cướp giật tài sản*” theo Bản án số: 23/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26.5.2022.

Bị hại: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Chỗ ở: Số 42 Phan Tứ, quận N, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 936 đường Trần Cao Vân, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 25/5/2022, sau khi thắp hương trong chùa Minh Phước xong, bị cáo Đỗ Quý N ngồi ở ghế đá trước cổng chùa Minh Phước, địa chỉ: Số 569 Tôn Đức Thắng thuộc tổ 03, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì thấy chị Nguyễn Thị H đi xe mô tô biển số 74H1-171.10 đến gần chỗ N ngồi. Chị H dựng xe rồi mở cốp xe lấy tiền để trong túi xách màu nâu thì N nhìn thấy, sau đó chị H bỏ chiếc túi xách lại trong cốp xe, rồi đi vào trong chùa thắp hương. N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi đến xe mô tô của chị H rồi quan sát xung quanh thấy không có ai, N dùng tay trái kéo yên xe lên, tay phải thò vào trong cốp xe móc lấy túi xách. Sau khi lấy được chiếc túi, bị cáo cầm túi đi đến bãi đất trống gần đường Nguyễn Sinh Sắc rồi kiểm tra bên trong túi xách có một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám và một số giấy tờ tùy thân. N chỉ lấy số tiền 500.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, còn chiếc túi và các giấy tờ bên trong thì bị cáo vứt lại tại bãi đất trống. Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus bị cáo bán cho anh Nguyễn Duy H với giá 700.000 đồng. Số tiền bán điện thoại bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết 70.000 đồng, còn lại 630.000 đồng. Đối với số tiền 500.000 đồng, trên đường đi bị cáo đánh rơi lúc nào không biết. Chiều ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra đã phối hợp với Công an phường

Hoà Khánh Nam đã làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Đỗ Quý N. Cơ quan công an đã dẫn bị cáo đến địa điểm vứt chiếc túi xách mà bị cáo vứt lại nhưng không thu giữ được.

Theo kết luận định giá tài sản số: 66/ KL-HĐĐG ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng: Giá trị của điện thoại di động màu xám có nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, số Imei 353282079227291 là 1.600.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số: 89/ KL-HĐĐG ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng: Giá trị của túi xách màu nâu đã qua sử dụng là 225.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp của chị Nguyễn Thị H là 2.325.000 đồng.
Vật chứng thu giữ:

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 630.000 đồng.

01 Điện thoại di động Iphone 6S plus, số Imei: 353282079227291

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 6S plus còn lại số tiền 500.000 đồng và 01 túi xách màu nâu cùng các giấy tờ tùy thân thì chị H không yêu cầu Đỗ Quý N bồi thường và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Anh Nguyễn Duy H đã nhận lại số tiền 630.000 đồng, số tiền 70.000 đồng còn lại anh H không không yêu cầu Đỗ Quý N bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKS ngày 17.8.2022 bị cáo Đỗ Quý N bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Quý N từ 2 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện

kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 25/5/2022 tại khu vực trước cổng chùa Minh Phước, địa chỉ: Số 569 Tôn Đức Thắng thuộc tổ 03, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đỗ Quý N đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 túi xách bên trong có một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám và một số giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Thị H. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.325.000 đồng. Tại Bản án số: 40/2016/HSST ngày 17.5.2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2005. Sau khi chấp hành án xong, chưa được xáo án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Vì vậy Cáo trạng số: 80/KSĐT, ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Quý N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại chị Nguyễn Thị H để xe tại chùa Minh Phước thuộc phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Khi tài sản không có người trông giữ, bị cáo N đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một mình với lỗi cố ý trực tiếp. Nên bị cáo phải chịu toàn bộ trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự và gây tâm lý bất an cho người dân địa phương, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử, cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Ngoài lần phạm tội này bị cáo có 03 tiền án và 01 nhân thân các tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu tài sản. Năm 1997 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hóc

Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Năm 2004 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Quý N có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, giá trị thiệt hại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 62/QĐ-CSĐT ngày 13 tháng 6 năm 2022, bằng hình thức trả lại một chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus, số Imei: 353282079227291 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H; trả lại số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 630.000 đồng cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Duy H. Việc trả lại tài sản cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Quý N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với anh Nguyễn Duy H là người mua điện thoại di động Iphone 6S plus của Đỗ Quý N nhưng không biết tài sản đó do N phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quý N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quý N 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.5.2022.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Quý N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng

